*Ngày dạy: 06/9/2023*

**Tiếng Việt**

**CHIA SẺ VÀ ĐỌC: TUỔI NGỰA**

## **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**

## ***(10 phút)***

**1. Tham gia trò chơi hỏi – đáp**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen với chủ điểm.  **b. Cách tiến hành**  - GV giới thiệu chủ đề *Măng non* và tên chủ điểm *Chân dung của em*.  - GV mời đại diện 2 HS tiếp nối nhau đọc trước lớp 2 câu hỏi và các gợi ý trong SGK.  - GV tổ chức trò chơi hỏi đáp:  + HS hoạt động nhóm : Một HS hỏi, HS khác trả lời, sau đó đổi vai. Có thể đặt 1 câu hỏi với tất cả các bạn trong nhóm để lần lượt từng bạn trả lời câu hỏi đó. Cũng có thể đặt một câu hỏi với một bạn; sau khi bạn đó trả lời xong mới chuyển sang hỏi bạn khác.  + Có thể dựa vào 5 câu hỏi trong SGK hoặc tự đặt những câu hỏi khác. Chú ý hỏi cả về sở thích và về ngoại hình, hoạt động. GV hướng dẫn để HS đặt những câu hỏi lịch sự, không làm bạn tự ái. VD:  (1) *Trò chơi bạn thích nhất là gì?* *(Trò chơi mình thích nhất là nhảy dây/ đá cầu/…).*  *(2) Món ăn bạn thích nhất là món nào? (Món ăn mình thích nhất là nem rán/ bún chả/ canh cá/...).*  *(3) Bạn thích môn học nào nhất? (Mình thích môn Tiếng Việt/ Toán/… nhất).*  *(4) Bạn không thích điều gì? (Mình không thích bị so sánh với các bạn khác/ không thích trêu chọc nhau/…).*  *(5) Nếu tự vẽ mình, bạn sẽ chú ý tới đặc điểm nào? (Mình sẽ chú ý thể hiện hai bím tóc/ cặp kính/…).* | **Chia sẻ**  - HS lắng nghe.  - HS đọc bài trước lớp.  - HS tham gia trò chơi. |

**2. Tham gia hoạt động giải nghĩa tên chủ điểm: Chân dung của em**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a. Mục tiêu:** HS giải nghĩa được tên chủ điểm *Chân dung của em*, chuẩn bị vào bài đọc mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV đặt câu hỏi trước lớp: *Qua trò chơi trên, em hiểu “Chân dung của em” nghĩa là gì?*  - GV tổng kết và dẫn vào bài đọc: *Chân dung của em là đặc điểm con người của em, cả hình thức bên ngoài lẫn tính cách, phẩm chất. Đó là nội dung các em sẽ tìm hiểu trong tuần 1 và tuần 2. Trước hết, chúng ta sẽ đọc một bài thơ rất hay của nhà thơ Xuân Quỳnh miêu tả chân dung một bạn nhỏ.* | **Giải nghĩa chủ điểm**  - HS trả lời câu hỏi của GV một cách tự nhiên, thể hiện ý kiến riêng của mình. Ví dụ:  *+ Chân dung của em là bức ảnh chụp khuôn mặt của em để làm học bạ, làm thẻ HS, thẻ đọc sách,…*  *+ Chân dung của em là đặc điểm bên ngoài của em.*  *+ Chân dung của em là cả đặc điểm bên ngoài lẫn tính cách của em.*  *+ Chân dung của em là đặc điểm con người em, cả hình thức lẫn tính cách.* - HS tập trung lắng nghe. |

## **ĐỌC : TUỔI NGỰA**

***(60 phút)***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 75 – 80 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 3.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn thơ, toàn bài thơ. Hiểu được đặc điểm của nhân vật bạn nhỏ trong bài thơ: thích đi đây đi đó; yêu thiên nhiên, đất nước; rất yêu mẹ.
* Thể hiện được giọng đọc vui tươi, tha thiết phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài thơ.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp, hợp tác:* Biết cùng các bạn thảo luận nhóm.
* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* Trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

***Năng lực văn học:***

* Bước đầu cảm nhận được những đặc điểm đáng yêu của nhân vật qua ngôn ngữ nhân vật và các chi tiết miêu tả.
* Bày tỏ được sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (yêu thiên nhiên, đất nước), nhân ái (tình yêu thương dành cho mẹ).

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Thuyết trình, đàm thoại, thảo luận nhóm, trò chơi học tập.

**2. Hình thức tổ chức dạy học**

* Hoạt động độc lập, hoạt động nhóm, hoạt động lớp.

**III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

* Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.
* Giấy A0 (4 tờ), giấy A4 (20 tờ).

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS từng bước làm quen với bài học.  **b. Cách tiến hành**  ***\* Giới thiệu bài***  - GV giới thiệu bài: *“Tuổi ngựa” là một bài thơ hay, ngộ nghĩnh của nhà thơ nữ Xuân Quỳnh. Bài thơ kể về câu chuyện của một em bé sinh năm Ngọ với mẹ của mình. Để*  *biết bài thơ này thú vị ra sao, chân dung của bạn nhỏ trong bài như thế nào, chúng ta cùng đọc bài nhé.*  - GV ghi tên bài học: ***Đọc 1 – Tuổi ngựa.***  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Lắng nghe GV đọc mẫu, hướng dẫn đọc, luyện đọc từ dễ đọc sai.  - Xác định được các khổ thơ.  - Đọc được bài đọc trong nhóm và trước lớp.  **b. Cách tiến hành**  - GV đọc mẫu cho HS nghe: *Đọc diễn cảm toàn bài thơ;* g*iọng đọc hồn nhiên, vui tươi.*  - GV hướng dẫn HS luyện đọc các từ ngữ HS dễ đọc sai do ảnh hưởng tiếng địa phương:  *+ Miền Bắc: trung du, trăm miền, lóa, màu trắng, nắng, núi.*  *+ Miền Trung: chỗ, sẽ, dẫu.*  *+ Miền Nam: ngựa con, ngọn gió, đất đỏ, đại ngàn, viết, hết, ngọt ngào, cách.*  - GV hướng dẫn HS xác định các khổ thơ:  *+ Khổ 1: 4 dòng thơ đầu.*  *+ Khổ 2: 8 dòng thơ tiếp theo.*  *+ Khổ 3: 8 dòng thơ tiếp theo khổ 2.*  *+ Khổ 4: 6 dòng thơ cuối.*  - GV giao nhiệm vụ luyện đọc cho HS:  *+ Đọc lần lượt 4 khổ thơ. Mỗi khổ GV mời đại diện 3 – 4 HS đọc. Các HS khác lắng nghe, nhận xét.*  *+ Đọc nối tiếp các khổ thơ (2 – 3 lượt đọc nối tiếp).*  - GV mời đại diện 1 – 2 HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài thơ. Các HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá và khích lệ HS.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Giải nghĩa được một số từ khó.  - Đọc thầm lại bài đọc và trả lời các câu hỏi liên quan đến bài đọc.  - Nắm được nội dung, ý nghĩa của bài đọc.  **b. Cách tiến hành**  - GV hướng dẫn HS giải nghĩa một số từ khó:  *+ Tuổi Ngựa: sinh năm Ngọ (theo âm lịch).*  *+ Trung du: miền đất ở khoảng giữa thượng du (nơi bắt đầu) và hạ du (nơi kết thúc) của một dòng sông.*  *+ Đại ngàn: khu rừng lớn, có nhiều cây to lâu đời.*  - GV cho 5 HS đọc nối tiếp 5 câu hỏi của SGK:  *(1) Ở khổ thơ 1, bạn nhỏ hỏi mẹ điều gì? Mẹ trả lời thế nào?*  *(2) Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi những đâu?*  *(3) Theo em, vì sao bạn nhỏ tưởng tượng mỗi vùng đất có một màu gió riêng?*  *(4) Em thích những hình ảnh nào trong khổ thơ 3?*  *(5) Hãy nêu cảm nghĩ của em về nhân vật bạn nhỏ trong bài thơ.*  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài đọc một lượt.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm bằng kĩ thuật “mảnh ghép”:  *+ Bước 1: Sử dụng nhóm chuyên: 5 câu hỏi (1 – 2 – 3 – 4 – 5).*  *+ Bước 2: Sử dụng 4 nhóm ghép: mỗi nhóm thảo luận 5 câu trả lời cho 5 câu hỏi.*  *+ Bước 3: Sử dụng hình thức hoạt động lớp – hướng dẫn đại điện của 5 nhóm ghép trình bày kết quả thảo luận chung trước lớp.*  - GV tổ chức cho HS tự nhận xét, đánh giá.  - GV bình luận thêm về cái hay, cái đẹp của hình ảnh thơ, nội dung của bài thơ.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi 1. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  + GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi 2. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  + GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi 3. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  + GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi 4. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  + GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi 5. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  + GV nhận xét, đánh giá và cho HS liên hệ với đặc điểm của bản thân.  - GV rút ra nội dung bài thơ cho HS: *Tình yêu mẹ và ước mơ đi tới những miền đất lạ, những chân trời xa xôi để hiến dâng và lao động sáng tạo.*  **Hoạt động 3: Đọc nâng cao**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Đọc diễn cảm bài thơ với hình thức đọc cá nhân.  - Biết cách ngắt giọng ở một số dòng thơ, nhấn giọng ở từ ngữ giàu sức gợi tả.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS đọc diễn cảm với hình thức đọc cá nhân; lưu ý HS cách ngắt giọng ở một số dòng thơ, nhấn giọng ở từ ngữ giàu sức gợi tả; thể hiện giọng đọc phù hợp. Ví dụ:  *Mẹ ơi,/ con sẽ phi//*  *Qua* ***bao nhiêu****/ ngọn gió//*  *Gió* ***xanh****/ miền trung du//*  *Gió* ***hồng****/ vùng đất đỏ//*  *Gió* ***đen hút****/ đại ngàn//*  ***Mấp mô****/ triền núi đá…//*  *Con mang về/ cho mẹ//*  *Ngọn gió/ của trăm miền.//*  *Ngựa con/ sẽ đi khắp//*  *Trên/ những cánh đồng hoa//*  ***Loá*** *màu trắng/ hoa mơ//*  *Trang giấy nguyên/ chưa viết//*  *Con* ***làm sao****/* ***ôm hết****//*  *Mùi hoa huệ/* ***ngọt ngào****//*  *Gió và nắng/* ***xôn xao****//*  ***Khắp đồng****/ hoa cúc dại./* - GV cho HS:  + Lựa chọn đoạn thơ yêu thích, thi đọc diễn cảm.  + Trả lời câu hỏi về lí do lựa chọn đoạn đọc.  + Nhận xét, đánh giá, thảo luận về giọng đọc, cách đọc diễn cảm.  - GV nhận xét, đánh giá hoạt động.  **\* CỦNG CỐ**  - GV tổ chức cho HS tự nhận xét, đánh giá về tiết học; nói về những điều thu được sau bài học, những điều mong muốn biết thêm.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ**  - GV nhắc nhở HS:  + Học thuộc lòng các khổ thơ 3, 4 (khuyến khích HS học thuộc lòng cả bài thơ).  + Về nhà tự đọc sách báo như đã hướng dẫn trong SGK. | - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học mới.  - HS nghe và đọc thầm theo.    - HS luyện đọc theo hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS đọc bài trước lớp. Các HS khác đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - HS cùng GV giải nghĩa một số từ khó.  - HS đọc câu hỏi.  - HS đọc thầm.  - HS thảo luận nhóm.  - HS tự nhận xét, đánh giá.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời câu hỏi 1:  *Bạn nhỏ hỏi mẹ: Tuổi con là tuổi gì?*  *Mẹ bạn nói: Tuổi con là tuổi Ngựa – tuổi đi, không chịu ở yên một chỗ.*  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS trả lời câu hỏi 2:  *Bạn nhỏ tưởng tượng mình sẽ đi khắp mọi miền đất nước: từ miền trung du đến cao nguyên đất đỏ và những cánh rừng đại ngàn.*  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS trả lời câu hỏi 3:  *Bạn nhỏ tưởng tượng mỗi vùng đất có một màu gió riêng bởi vì mỗi vùng đất có đặc điểm riêng: miền trung du thường xanh mướt cỏ cây (gió xanh), vùng cao nguyên đất đỏ bazan màu mỡ (gió hồng), đại ngàn xanh thẫm (gió đen).*  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS trả lời câu hỏi 4:  *Trong khổ thơ 3, có ba hình ảnh: màu trắng loá như giấy trắng của hoa mơ, mùi hương hoa huệ ngọt ngào, gió và nắng xôn xao khắp cánh đồng hoa cúc dại. Mỗi hình ảnh có vẻ đẹp riêng, thể hiện bạn nhỏ cảm nhận cảnh vật, không gian bằng rất nhiều giác quan: thị giác (cảm nhận màu trắng sáng, tinh khiết của hoa mơ), khứu giác (cảm nhận hương thơm ngọt ngào của hoa huệ), thính giác – thị giác (cảm nhận âm thanh của gió, màu sắc của nắng, của hoa cúc dại),...*  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS trả lời câu hỏi 5:  *Bạn nhỏ trong bài thơ là một em bé thích bay nhảy, đi đây đi đó; giàu lòng yêu thiên nhiên, đất nước; rất yêu mẹ, dù có xa xôi cách trở thế nào cũng nhớ mẹ, nhớ đường về với mẹ.*  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS đọc diễn cảm.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy:***

..................................................................................................................................................................................................................................................................